TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ BỒNG
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 15/ 2017/ HSST
Ngày: 07/09/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa.
Các hội thẩm nhân dân:
- Ông Nguyễn Văn Hưng
Nơi công tác: Đảng ủy thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.
- Bà Hồ Thị Hồng Thủy
Nơi công tác: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Trà Bồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Công Danh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/ 2017/ HSST ngày 01 tháng 08 năm 2017 đối với các bị cáo:

1.**NGUYỄN HỒNG C ;** Tên gọi khác : Không; Sinh ngày 20 tháng 3 năm 1991; Trú tại: Thôn P H, xã Tr P, huyện T B, tỉnh Q Ng; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn L và bà Đào Thị L;
Vợ: Nguyễn Thị T- sinh năm 1996; con: Nguyễn Thị Kiều S, Sinh năm 2016.

Tiền án: Không,Tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN HỒNG T , Tên gọi khác :Không; Sinh ngày 26 tháng 9 năm 1986; Trú tại: Thôn P H, xã T P, huyện T B, tỉnh Q Ng; Nghề nghiệp : Nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn L và bà Đào Thị L ; Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không,Tiền sự: Không, bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1985; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Lộc Thanh, xã B M, huyện B S, tỉnh Q Ng. Chổ ở hiện nay: Tổ dân phố I, TT Tr X, huyện Tr B, tỉnh Q Ng, có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Võ Thị B - sinh năm : 1985; Trú tại: Tổ dân phố I, Thị Trấn Tr X, huyện Tr B, Q Ng, có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Hồng C và Nguyễn Hồng T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng tháng 12/2016 Nguyễn Hồng C có làm và bán cho chị Võ Thị B 01 bộ phản gỗ(ri bân) với giá 4.500.000đ, khi giao phản chị B có trả trước là 3.500.000đ, còn thiếu C 1.000.000đ, hai bên thỏa thuận qua tết nguyên đán sẽ trả đủ. Ngày 06/02/2017 C điện thoại cho chị B để hỏi lấy số tiền còn lại, gặp chồng chị B là anh Nguyễn Xuân Th, anh Th nói " lên sơn sửa lại chứ phản xấu quá ai cũng chê" hai bên có cải vả qua điện thoại, Nguyễn Hồng C rủ Nguyễn Hồng T là anh ruột lên trả tiền lại chở phản về, khi C và T đến nhà gặp chị B hai bên đang nói chuyện thì anh Th ở bên nhà hàng xóm về và giữa C và anh Th cải vã với nhau, C dùng tay phải cầm mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu anh Th, bị đánh anh Th chạy lại đống củi trước sân nhặt một khúc gỗ tròn dài 90 cm, đường kính 6cm; thấy vậy T chạy đến giữ khúc cây và tay của anh Th, trong lúc hai bên dằn co, C tiếp tục dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu và người của anh Th 03 cái nữa, bị đánh anh Th bỏ khúc cây đang cầm trên tay và cúi xuống nhặt khúc cây khác, thì lập tức bị T dùng khúc cây lấy được, đánh vào vai phải của anh Th, chị B đến can ngăn nhưng T tiếp tục đánh 01 cái nữa trúng vào ngực anh Th. Thấy anh Th khụy xuống, bất tỉnh mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

Bản kết luận số 34/2017/GĐPY của phòng giám định pháp y bênh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi ngày 16/3/2017, kết luận tỉ lệ thương tích của anh Nguyễn Xuân Th:

-Đau đầu, chóng mặt.

-Nứt sọ đỉnh-thái dương bên trái.

-Tụ máu dưới màng cứng đã điều trị ổn định.

-Đau đầu sau sang chấn.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Xuân Th là 29 %. Tổn thương trên phù hợp với vật tày gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng truy tố bị cáo: Nguyễn Hồng C và Nguyễn Hồng T về tội: " Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104, điểm b, p khoản1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hồng C từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104; điểm b,p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53, Điều 60 và xử phạt Nguyễn Hồng T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

+ Về dân sự đã giải quyết xong nên không xử lý.

+Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 khúc cây gỗ tròn dài 90cm, đường kính 6cm; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa có dòng chữ X-Teen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hồng C và Nguyễn Hồng T khai nhận: vào ngày 06/02/2017 do mâu thuẩn từ lời nói thiếu tế nhị trong việc làm phản gỗ và trả tiền nợ với vợ chồng anh Nguyễn Xuân Th, bị cáo C đã dùng mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu anh Th, còn Nguyễn Hồng T dùng cây gỗ đánh vào vai phải và ngực của anh Th, làm anh Th bị thương, tỉ lệ thương tích là 29%. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ và tang vật vụ án. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Hồng C và Nguyễn Hồng T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng truy tố các bị cáo với tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Do vậy, cần xử lý nghiêm với hành vi mà các bị cáo đã gây ra .

+ Đối với bị cáo Nguyễn Hồng C là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẩn nhỏ (lời nói) với nhau, mà bị cáo dùng mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu, trực tiếp gây ra thương tích cho anh Th, Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác. Do vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa, có thái độ khai báo thành khẩn, đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên xem xét cân nhắc hình phạt khi lượng hình.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Hồng T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, khi thấy em mình(bị cáo C) dung mủ bảo hiểm đánh anh Th, lẽ ra, bị cáo phải can ngăn, nhưng ngược lại bị cáo đã hỗ trợ giữ cây và tay, tạo điều kiện để C đánh nhiều cái vào đầu anh Th, sau đó bị cáo trực tiếp dùng cây đánh anh Th nhiều cái vào vai và ngực.Tuy hành vi của bị cáo T không trực tiếp gây thương tích cho anh Th nhưng có vai trò giúp sức tích cực, mong muốn cùng với bị cáo C gây ra hậu quả, nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm chung tỉ lệ thương tích của anh Th là 29%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác, do vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, xét bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, vợ ly hôn, bản thân bị cáo trực tiếp nuôi hai con nhỏ, bị cáo nhân thân không có gì xấu, có nơi cư trú ổn định, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; nên không cần thiết cách ly bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận với nhau, các bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự, nên hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

+Về vật chứng vụ án:

- 01 khúc cây gỗ tròn dài 90cm, đường kính 6cm.
- 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu nâu, có dòng chữ X-Teen.

Không còn giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Hồng C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Hồng T là hộ nghèo, được miễm tiền án phí HSST theo quy định cuỷa pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hồng C và Nguyễn Hồng T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hồng C 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù ,tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 104, điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Nguyễn Hồng T 24 tháng tù, cho hưởng án ttreo, thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng T cho UBND xã T P, huyện T B, tỉnh Q Ng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Hồng T thay đổi nơi cư trú thì xử lý theo Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 khúc cây gỗ tròn dài 90cm, đường kính 06cm; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu nâu, mặt trước mũ có kính kéo xuống, hai bên phía trước có dòng chữ X-Teen, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 6/9/2017 giữa cơ quan CSĐT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

-Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 về quy định án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, buộc Nguyễn Hồng C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người đươc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận với thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, và 9 luật thi hành án dân sự, thời thiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự ./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- Sở tư pháp
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- UBND xã Trà Phú, huyện Trà Bồng.
- Bị cáo;
-Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Cơ quan THA HS CA huyện Trà Bồng
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hòa